

Bản án số: 586/2022/HS-PT

Ngày: 29-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tự

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Tôn

Ông Đặng Kim Nhân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Nam Anh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 508/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phan Minh T.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2022/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

**PHAN MINH T;** Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1996 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phan Minh H và bà Phan Thị Kiều D (*đều còn sống*); Có vợ là Nguyễn Thị Thanh T và có 02 con (*lớn sinh năm 2018 và nhỏ năm 2020*). Tiền án, tiền sự: Chưa.

Về nhân thân:

- Ngày 26/5/2020 bị Công an quận N, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 28/6/2021 bị TAND quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 (*sáu*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã thi hành án xong ngày 05/4/2022.

Bị bắt tạm giam ngày 09/5/2022. Bị cáo hiện đang bị tạm giam, có mặt.

*Ngoài ra trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 15 giờ ngày 22/02/2020, Phan Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43S1 - 9861 đi trên vỉa hè bên trái đường T (theo hướng từ cầu R đến cầu sông H), khi đi đến ngã ba X (thuộc TP. Đà Nẵng) thì thấy chị T (quốc tịch Áo) đeo túi xách màu xanh đen ở vai bên phải đi bộ trên vỉa hè hướng về cầu R, nên T nảy sinh ý định giật túi xách. T điều khiển xe đi qua khỏi chị T một đoạn rồi vòng xe lại đi chậm phía sau lưng rồi áp sát bên phải chị T và dùng tay trái giật túi xách, rồi tăng xe ga bỏ chạy về hướng cầu R. Sau đó, T đi đến bên cạnh bờ tường của trường T, quận S, thành phố Đà Nẵng thì dừng xe, kiểm tra túi xách, bên trong có: 02 (hai) chiếc dù (01(một) màu xanh và 01(một) màu đỏ, 01(một) bình nước nhựa 500ml, 01(một) máy ảnh màu đen nhãn hiệu Ricoh, 01(một) ví màu nâu đựng 01(một) thẻ tín dụng tên T và 01(một) giấy phép lái xe tên T và khoảng 500.000 đồng (chị T khai trong ví có 1.500.000 đồng). Chiếc dù màu đỏ và bình nước, T đem về sử dụng. T bán máy ảnh cho 01(một) người thanh niên không rõ lai lịch giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Số tài sản còn lại, T vứt bỏ.

\* *Vật chứng tạm giữ gồm: 01(một) dù xếp màu đỏ bọc trong túi màu đỏ; 01(một) xe mô tô biển kiểm soát 43S1-9861; 01(một) quần Jean màu xám bạc và 01(một) áo khoát nhãn hiệu Adidas màu xám và 01(một) mũ bảo hiểm thể thao màu trắng đỏ. (Do Phan Minh T giao nộp).*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20 ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận, trị giá chiếc dù màu đỏ đã thu giữ là 80.000 đồng (Tám mươi ngàn đồng); Máy ảnh và chiếc dù màu xanh không thu giữ được nên không có cơ sở để định giá.

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKS-P2 ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Minh T về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2022/HS-ST ngày 24/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:**

*Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phan Minh T phạm tội: “*Cướp giật tài sản*”.

*Về hình phạt:*

Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

*Xử phạt:* Bị cáo Phan Minh T: 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt, ngày 09/5/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và thông báo về quyền kháng cáo.

**Kháng cáo:**

Ngày 12/10/2022, bị cáo Phan Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Minh T về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt 05 năm tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở xét giảm hình phạt; đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/02/2022, tại khu vực đường T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Phan Minh T khi đang điều khiển xe mô tô biển số 43S1-9861 đi trên vỉa hè bên trái đường Trần Hưng Đạo, thì phát hiện chị T (*quốc tịch Áo*) đeo một túi xách màu xanh đen ở vai bên phải đi bộ trên vỉa hè, nên bị cáo nảy sinh ý định giật túi xách. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 43S1-9861 đi từ phía sau áp sát bên phải chị T rồi sau đó dùng tay trái giật lấy túi xách màu xanh đen của chị khi đang đeo ở vai bên phải rồi tăng ga bỏ chạy, tài sản bị cáo chiếm đoạt được của người bị hại có trong túi xách gồm có: 01(*một*) máy ảnh hiệu Ricoh, 02 chiếc dù, số tiền (*theo bị hại khai*) khoảng 1.500.000 đồng và thẻ tín dụng. Sau khi chiếm đoạt được số tài sản trên của chị T, bị cáo bán 01(*một*) máy ảnh hiệu Ricoh (*theo lời khai của bị cáo*) được số tiền 1.000.000đ cùng với số tiền có trong túi xách tiêu xài cho mục đích cá nhân.

[2] Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe con người, đồng thời gây ảnh hưởng xấu về trật tự an ninh xã hội trên địa bàn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở xét giảm hình phạt.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Minh T;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2022/HS-ST ngày 24/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Xử phạt bị cáo Phan Minh T **05 (năm)** năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt, ngày 09/5/2022.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Phan Minh T phải chịu 200.000đ.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Tự**